

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20/2023/HS-PT**

Ngày: 13-01-2023.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Nam Phương

*Các Thẩm phán:* Bà Lê Thị Ký

Bà Nguyễn Thị Quyên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Quốc B – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:**  
Bà Trần Thị Thu Sương – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 348/2022/TLPT-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Kiều Công T và bị cáo Nguyễn Thanh B, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 380/2022/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

*Các bị cáo có kháng cáo:*

**1. Kiều Công T**, sinh năm 1972, tại Đồng Nai. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 5/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Tin Lành. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Kiều Công T1, sinh năm 1931 và bà Diệp Thị N, sinh năm 1933 (đã chết). Bị cáo có vợ tên Lý Ngọc T2, sinh năm 1976 và có 02 con, sinh năm 1997 và 2008.

Tiền án: Ngày 15/3/2000, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, phải nộp 14,5 chỉ vàng 24K tiền thu lợi bất chính để sung công, theo

Bản án số 63/HSST. Bị cáo chưa chấp hành xong Bản án đối với việc nộp 14,5 chỉ vàng 24K tiền thu lợi bất chính để sung công.

Tiền sự: Không.

Bị bắt, giam giữ từ ngày 22/12/2021, đến ngày 31/12/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

**2. Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1977, tại Đồng Nai. Tên gọi khác: Tám tè. Nơi cư trú: thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 5/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Thiên Chúa. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1938 (đã chết) và bà Bùi Ngọc S, sinh năm 1941. Bị cáo có vợ tên Đoàn Thị Ánh T3, sinh năm 1983 và có 04 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 24-25-26/10/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, theo Bản án số 624/2011/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong bản án.

- Ngày 16/4/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, theo Bản án số 29/2015/HSST. Bị cáo kháng cáo, ngày 28/7/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 164/2015/HSPT-QĐ đình chỉ xét xử phúc thẩm do bị cáo rút toàn bộ đơn kháng cáo. Bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Ra đầu thú ngày 03/01/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

*(Các bị cáo có mặt)*

*Ngoài ra còn có các bị cáo khác không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản án sơ thẩm, tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 22/12/2021, tại khu đất trống thuộc phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, Huỳnh Văn T4 được Nguyễn Văn B1 gọi điện nhờ

tìm gà tre 1,3kg để đá với gà của Nguyễn Tấn H. T4 đồng ý và gọi cho Lưu Sơn Đ (Mười) để cấp kèo với B1 thì Đ cũng đồng ý.

Khoảng 16 giờ, Nguyễn Tấn H đem đến 01 con gà tre lông màu xanh, nặng 1,3kg sử dụng cấp độ với 01 con gà tre lông màu vàng đỏ (gà điều) của Lưu Sơn Đ tại địa điểm nêu trên, số tiền cá cược mỗi bên là 9.000.000 (chín triệu) đồng, tổng số tiền hai bên dùng đánh bạc là 18.000.000 (mười tám triệu) đồng. Hai bên thỏa T tỷ lệ 1-1, tức là bên nào thắng sẽ được nhận toàn bộ số tiền cược của bên thua và ngược lại. T4 đứng ra làm trọng tài cho Nguyễn Văn B1, Nguyễn Tấn H, Lưu Sơn Đ (Mười), Kiều Công T, Trần Công H, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Hoàng M, Trần Thanh T, Cao Tính K và một số đối tượng (không rõ lai lịch) tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền nhằm mục đích thu lợi bất chính thông qua việc hưởng tiền công (tiền hoa hồng) 05% tính trên tổng số tiền cá cược do bên thắng trả.

Cách thức đánh bạc như sau:

Huỳnh Văn T4 với vai trò trọng tài, có nhiệm vụ kiểm soát việc cân gà, chứng kiến sự thỏa T số tiền cá cược và tỷ lệ thắng thua, điều khiển trận đá gà, phân định thắng thua, thu tiền của bên thua trả cho bên thắng. Người tham gia đánh bạc sẽ chọn 01 (một) trong 02 (hai) con gà đá với nhau để tham gia đặt cược bằng hình thức góp tiền với người có gà cá cược thông qua trọng tài gọi là chơi “bạc trong” hay còn gọi là “đá Xổ”. Hai bên sẽ cử ra người đại diện thả gà, khi có hiệu lệnh của trọng tài thì người thả gà sẽ thả gà vào khoảng đất trống để 02 (hai) con gà đá nhau. Con gà nào bỏ chạy hoặc nằm im tại chỗ là thua và người đặt cược bên con gà thua sẽ phải trả tiền cho người đặt cược bên con gà thắng với số tiền đã thỏa T.

Nhóm bên Nguyễn Tấn H gồm: Tấn H, Trần Công H, Trần Thanh T mỗi bị cáo góp 1.000.000 (một triệu) đồng; Kiều Công T, Nguyễn Thanh B (Tám tề) mỗi bị cáo góp 2.000.000 (hai triệu) đồng; Nguyễn Văn B1 góp 500.000 (năm trăm nghìn) đồng và một số đối tượng (chưa rõ lai lịch) góp số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng.

Bên nhóm của Lưu Sơn Đ (Mười) gồm: Đ góp 2.000.000 (hai triệu) đồng, Nguyễn Hoàng M góp 1.000.000 (một triệu) đồng, Cao Tính K góp 500.000 (năm trăm nghìn) đồng và một số đối tượng (chưa rõ lai lịch) góp số tiền 5.500.000 (năm triệu năm trăm nghìn) đồng.

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi thỏa T và chốt số tiền cá cược, T4 kẻ vạch cho Nguyễn Tấn Hoàng và Lưu Sơn Đ thả gà đá độ thì bị Công an phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Văn T4, Nguyễn Tấn Hoàng, Trần Công H, Nguyễn Thanh Tài, Kiều Công T, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Văn B1, Lưu Sơn Đ, Nguyễn Hoàng M và Cao Tính K khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng của vụ án: Cấp sơ thẩm đã xem xét đúng quy định pháp luật.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 380/2022/HS-ST ngày 06 tháng 09 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 06 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 53, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kiều Công T 07 tháng tù.*

Ngoài ra Bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 08/9/2022, bị cáo Kiều Công T kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 08/9/2022, bị cáo Nguyễn Thanh B kháng cáo xin được được phạt tiền

*Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát:*

Cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Kiều Công T, Nguyễn Thanh B về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng quy định pháp luật; mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù đối với bị cáo B và 07 (bảy) tháng tù đối với bị cáo T là phù hợp. Bị cáo T phạm tội lần thuộc trường hợp tái phạm nên không đủ điều kiện cho hưởng án treo. Do đó, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kiều Công T. Đối với bị cáo Nguyễn Thanh B, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi có 04 con còn nhỏ và mẹ già, cha mới chết. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 22/12/2021, tại khu đất trống thuộc tổ 51 khu phố 3, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Huỳnh Văn T4 đứng ra làm trọng tài giúp sức cho Nguyễn Văn B1, Nguyễn Tấn Hoàng, Lưu Sơn Đ (Mười), Kiều Công T, Trần Công H, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Hoàng M, Trần Thanh Tài, Cao Tính K và một số đối tượng (chưa rõ lai lịch) thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền với số tiền đánh bạc là 18.000.000đ thì bị công an bắt quả tang hành vi trên của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng điều luật và tội danh.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Đối với bị cáo Kiều Công T: Bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội lần thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xử phạt bị cáo mức án 07 (bảy) tháng tù là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo là không có cơ sở và trường hợp của bị cáo không đủ điều kiện để hưởng án treo.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh B Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xử phạt bị cáo mức án 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, là lao động chính nuôi mẹ già và 04 đứa con còn nhỏ; bị cáo đã bị từng xử phạt về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” nhưng đã được xóa án tích **nên** Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng hình phạt tiền, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người đã biết ăn năn hối cải.

[4] Quan điểm của Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Kiều Công T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm; kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh B được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;  
Không chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo Kiều Công T.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 53; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Kiều Công T 07 (bảy) tháng tù** về tội **“Đánh bạc”**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt tù nhưng được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 22/12/2021 đến 31/12/2021

[2] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh B, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 380/2022/HS-ST ngày 06 tháng 09 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa về hình phạt của bị cáo B.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh B** số tiền **30.000.000đ** (Ba mươi triệu đồng) về tội **“Đánh bạc”**.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo B không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Bị cáo T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay sau khi tuyên án phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (1);
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Nam Phương**

